

(Mẫu số 01/QĐ-CKNS ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính)

SỞ LAO ĐỘNG TB&XH KHÁNH HÒA
TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ
DÂN TỘC NỘI TRÚ KHÁNH VĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/QĐ-TCNDTNT

Khánh Vĩnh, ngày 08 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2019
của Trường Trung cấp nghề Dân tộc nội trú Khánh Vĩnh.

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 2044/QĐ-SLĐTBXH ngày 28/12/2018 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2019;

Xét đề nghị của Trưởng Bộ phận Tài chính – Kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2019 của Trường Trung cấp nghề Dân tộc nội trú Khánh Vĩnh. (theo các biểu đính kèm)

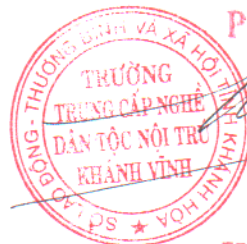
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng Bộ phận Tài chính – Kế toán và các Bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở LĐ-TB&XH
- Lưu: VT, TC-KT;

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Kiểu Xuân Khiêm

Đơn vị: Trường Trung cấp nghề Dân tộc nội trú Khánh Vĩnh

Chương: 424

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2019

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TCNDTNT ngày / /2019

của Trường Trung cấp nghề Dân tộc nội trú Khánh Vĩnh)

Dvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1	Số thu phí, lệ phí	2.246,0
	- Thu đào tạo chính sách theo QĐ 1956	805
	- Học phí TCN	1.361
	- Thu đào tạo tự do	50
	- Thu khác	30
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	2.228,3
	- Thu đào tạo chính sách theo QĐ 1956	788,9
	- Học phí TCN	1.361
	- Thu đào tạo tự do	49,0
	- Thu khác	29,4
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	17,7
	- Thu đào tạo chính sách theo QĐ 1956	16,1
	- Thu đào tạo tự do	1,0
	- Thu khác	0,6
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	8.666,0
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên – Mã nguồn 0113	2.419,0
	Kinh phí hoạt động theo định mức	772
	Kinh phí tiền lương theo Nghị định 47/2016/NĐ-CP	1.647
1.2	Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương-Mã nguồn 0114	86
	10% tiết kiệm tạo nguồn CCTL	86
1.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	6.161,0
	Bổ sung chế độ lễ, tết Nguyên đán	33
	Cấp bù học phí theo ND 86/2015/NĐ-CP	1.361
	Học bổng học sinh DTTS	4.393
	Hỗ trợ khác theo Quyết định 53/2015/QĐ-TTg	210
	Kinh phí hoạt động của ký túc xá phục vụ học sinh ở nội trú	164